

MARKET INSIGHTS REPORTS

07.05.2025

NIỀM TIN VÀO THỊ TRƯỜNG ĐANG GIA
TĂNG



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Thị trường có động lực bứt phá nếu khối ngoại tiếp tục mua ròng
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Các chỉ số hàng đầu cho thấy lạm phát Mỹ sẽ tăng trở lại
Tốp các thị trường tăng giảm mạnh nhất thế giới từ đầu năm
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	374
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	187
Số cổ phiếu giảm giá	132
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	55

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	226
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	87
Số cổ phiếu giảm giá	86
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	53

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	373
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	149
Số cổ phiếu giảm giá	131
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	93

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	94,317.00	48,906.30	45,410.70
% KL toàn thị trường	12.38%	6.42%	
Giá trị	2,543,373	1,638,138	905,235
% GT toàn thị trường	14.79%	9.52%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,269.20	2,005.00	264.20
% KL toàn thị trường	12.38%	6.42%	
Giá trị	46,759	42,748	4,011
% GT toàn thị trường	4.87%	4.45%	

UPCOM

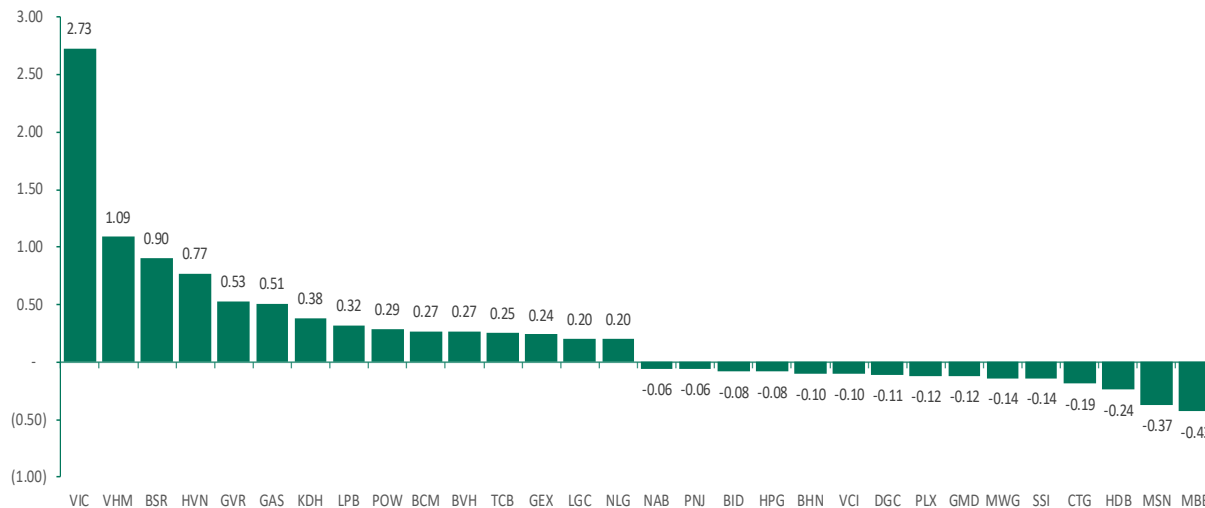
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	933.90	1,019.27	(85.37)
% KL toàn thị trường	2.89%	3.16%	
Giá trị	53,852	71,338	(17,486)
% GT toàn thị trường	9.89%	13.10%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,415,400	57,000	0 (0%)	9.44	2.32	6,038	476,273
2	VIC	7,611,900	73,400	2,900 (4.11%)	26.13	1.78	2,809	280,657
3	VHM	5,073,600	62,000	1,100 (1.81%)	8.06	1.14	7,696	254,660
4	BID	2,129,800	34,900	-50 (-0.14%)	8.47	1.57	4,122	245,046
5	CTG	6,127,600	37,450	-150 (-0.4%)	7.79	1.31	4,805	201,106
6	TCB	13,694,100	27,000	150 (0.56%)	7.70	1.24	3,506	190,751
7	HPG	11,501,800	25,400	-50 (-0.2%)	12.80	1.38	1,984	162,465
8	FPT	3,926,800	109,700	0 (0%)	19.01	4.26	5,772	161,376
9	MBB	21,893,400	23,250	-300 (-1.27%)	5.15	1.15	4,516	141,878
10	GAS	884,100	60,500	900 (1.51%)	13.19	2.20	4,587	141,732

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.50%	-0.33%	1,611
▼ Tài chính	-0.08%	-2.43%	107
> Tổ chức tín dụng	-0.03%	-2.40%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.86%	-2.77%	65
> Bảo hiểm	+1.22%	-2.11%	13
► Bất động sản	+2.41%	+24.64%	143
▼ Công nghiệp	+0.55%	+2.45%	391
> Vận tải	+0.57%	+1.12%	132
> Tư liệu sản xuất	+0.79%	+2.43%	214
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.74%	+29.99%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.07%	-12.39%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.07%	-12.47%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	+0.70%	-6.07%	6
► Nguyên vật liệu	+0.26%	-3.80%	263
► Tiện ích	+1.04%	-2.01%	149
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.14%	+1.14%	261
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.54%	-6.04%	124
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+1.54%	+23.72%	93
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.40%	-7.46%	32
> Xe và linh kiện	+2.42%	-15.18%	12
▼ Viễn thông	-0.66%	-20.68%	48
> Viễn thông	-0.71%	-21.14%	22
> Truyền thông giải trí	+0.24%	-10.15%	26
▼ Công nghệ thông tin	0%	-28.06%	14
> Phần mềm	0%	-28.12%	7
> Phần cứng	+1.24%	-2.97%	5
> Bán dẫn	0%	-28.13%	2
► Năng lượng	+4.71%	-20.45%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.10%	-3.06%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.25%	-2.46%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-2.12%	-11.56%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 8.42 (+ 0.68%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Năng lượng, xe và linh kiện, bất động sản, hàng tiêu dùng và trang trí, bảo hiểm, tư liệu sản xuất, tiện ích, vận tải...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như PVS, PVD, PVC, BSR, DRC, CSM, VIC, VHM, BCM, KDH, NLG, KBC, DXG, SIP, GEX, VGT, MSH, TCM, VGG, BVH, BIC, VNR, GAS, POW, BWE, VCG, LGC, HUT, DPG, PC1, DC4, HHV, HVN, HAH, PVT... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BSR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) và giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Mô hình hai đáy với phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều ở đáy – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng phản kháng 4 với kháng cự 18;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

(ii) CSM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình hai đáy với phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều có giá mục tiêu tối thiểu 14;
- ✓ Đông Nai vừa phê duyệt việc triển khai Trung tâm hành chính và sẽ hoàn thiện bồi thường trước ngày 1/9/2025 do vậy có thể thấy CSM sẽ ghi nhận thu nhập khác từ bồi thường đất trong báo cáo tài chính Q2 hoặc Q3/2025. Chúng tôi ước tính con số bồi thường có thể vào khoảng 150 - 200 tỷ đồng. Chúng tôi cũng được biết tiền độ hoàn thuế VAT của CSM cũng rất khả quan và khả năng công ty sẽ được hoàn khoảng 300 tỷ trước tháng 8/2025. Như vậy, CSM sẽ có dòng tiền lớn đổ về trong giai đoạn tới và sẽ cải thiện chất lượng lợi nhuận;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) NLG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới gợi ý khả năng bứt phá của cổ phiếu;
- ✓ Mô hình hai đáy với phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều có vùng giá 32;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(iv) DC4 tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Giá tăng chậm dài bằng điều chỉnh giảm trong phiên hôm qua, hôm nay giá tăng trở lại và bám lại dài bằng trên, nếu ngày mai cổ phiếu tiếp tục tăng giá thì dài bằng trên sẽ mở ra và đẩy cổ phiếu vào chu kỳ tăng giá tốt hơn;
- ✓ DC4 báo lãi 40 tỷ trong Q1/2025 và dự án Vũng Tàu Centrel Point sẽ bàn giao phần lớn trong Q2/2025 giúp DC4 ghi lợi nhuận đột biến. Ngoài ra, công ty sẽ tiếp tục triển khai 1 dự án tương tự như Vũng Tàu Centrel Point vào cuối năm nay và chúng tôi ước tính dự án này sẽ mang lại 1,000 tỷ lợi nhuận cho DC4;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(v) HAH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 mở rộng tăng giá với mục tiêu 76;
- ✓ Cuộc vận tải biển trong nước vẫn đang trong xu hướng tăng trong khi đó giá dầu lại giảm là cơ sở giúp HAH tiếp tục duy trì mức lợi nhuận cao trong Q2/2025;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(2) Chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tài chính, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, viễn thông, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, tổ chức tín dụng, thực phẩm đồ uống và thuốc lá...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như TNH, SSI, VND, VIX, FTS, VIX, SHS, VEF, VGI, FOX, CTR, MWG, PNJ, DGW, MCH, MSN, MML, BAF, BID, CTG, MBB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SSI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ SSI đang vận động theo sóng 4 đối kháng với kháng cự 24 – 25. Nếu vẫn tiếp tục hình thành các mẫu hình nền đi xuống, cổ phiếu có nguy cơ hình thành sóng 5 giảm giá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(ii) BAF giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Cổ phiếu hoàn thành 5 sóng tăng giá – Nguy cơ điều chỉnh là hiện hữu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và vẫn nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tuy nhiên, nay vẫn là phiên giao dịch tích cực của thị trường.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 887 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: DXG, NLG, GEX, VIC, HVN, NVL, STB, VHM, KDC... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VRE, VCB, SSI, CTD, PVD, FPT, VTP, DGC, GMD, BSI... Trong 11 phiên giao dịch gần nhất, khối ngoại mua ròng 7 phiên đây là tín hiệu tích cực ban đầu cho thấy hành vi của khối ngoại đang thay đổi. Đặc biệt hôm nay họ mua ròng rất mạnh tạo hiệu ứng lan tỏa rất lớn bởi họ mua vào chủ yếu nhóm cổ phiếu ngành bất động sản vốn có tính dẫn dắt thị trường.

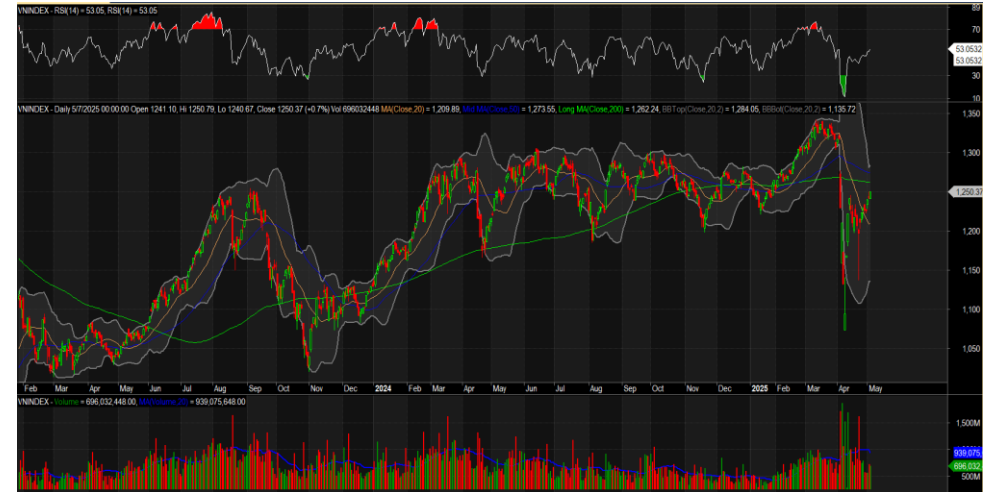
(ii) Thị trường giao dịch tốt trong ngày khi sắc xanh bao phủ ở hầu hết các nhóm cổ phiếu. Với phiên tăng điểm, chỉ số tạo ra mô hình kỹ thuật tích cực khi cả với RSI(14) và giá thiết lập mốc cao mới.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền tập trung ở nhóm bất động sản với NLG tăng trần (Một phần do nhóm này được sức cầu của khối ngoại hỗ trợ). Theo xu hướng gần đây thì họ GEX và họ VINCOM vẫn tiếp tục duy trì chuỗi tăng giá ấn tượng của mình. Ngoài ra, chúng tôi thấy một số cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ hoặc nhóm giảm sâu bật mạnh như CSM, BSR, POW...

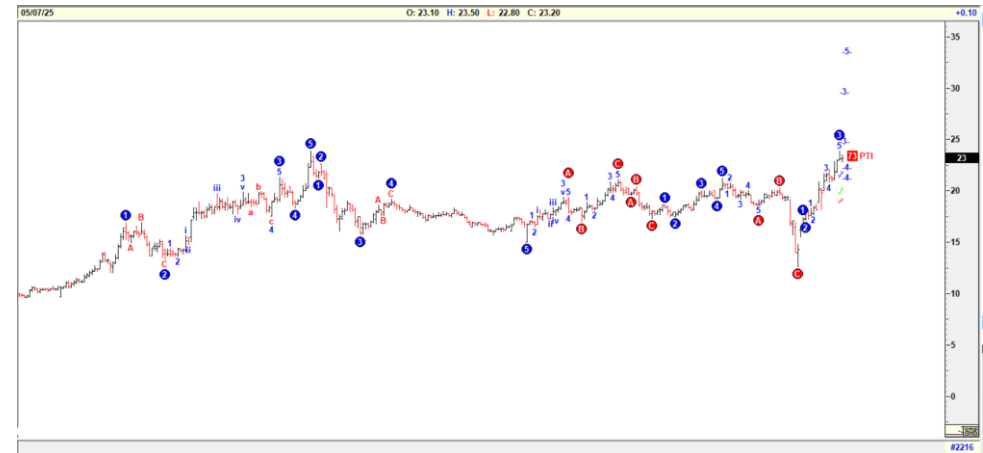
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 15 mã cho tín hiệu đi ngang. BCM, GAS, BVH, GVR, TPB, TCB ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 38.46% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,200 điểm và kháng cự là 1,250 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu DDV



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	419.86	419.47	420.25	YES	422.45	424.26	426.85	428.66	418.05	415.46	413.65	411.06
HNXINDEX	212.88	212.61	213.14	NO	214.04	214.68	215.84	216.48	212.24	211.08	210.44	209.28
UPINDEX	92.96	92.99	92.94	YES	93.19	93.45	93.68	93.94	92.7	92.47	92.21	91.98
VN30	1322.49	1321.33	1323.65	YES	1328.25	1331.7	1337.46	1340.91	1319.04	1313.28	1309.83	1304.07
VNINDEX	1247.28	1245.73	1248.82	NO	1253.88	1257.4	1264	1267.52	1243.76	1237.16	1233.64	1227.04
VNXALL	2052.36	2050.95	2053.76	YES	2059.79	2064.42	2071.85	2076.48	2047.73	2040.3	2035.67	2028.24
VN30F1M	1322.7	1321.55	1323.85	YES	1328.3	1331.6	1337.2	1340.5	1319.4	1313.8	1310.5	1304.9
VN30F1Q	1322.17	1321.6	1322.73	YES	1326.33	1329.37	1333.53	1336.57	1319.13	1314.97	1311.93	1307.77
VN30F2M	1322.17	1321	1323.33	YES	1327.33	1330.17	1335.33	1338.17	1319.33	1314.17	1311.33	1306.17
VN30F2Q	1322.03	1320.55	1323.52	NO	1327.97	1330.93	1336.87	1339.83	1319.07	1313.13	1310.17	1304.23
ACB	24.05	24.08	24.03	NO	24.15	24.3	24.4	24.55	23.9	23.8	23.65	23.55
BCM	57.1	57.1	57.1	YES	57.9	58.7	59.5	60.3	56.3	55.5	54.7	53.9
BID	34.8	34.75	34.85	NO	35	35.1	35.3	35.4	34.7	34.5	34.4	34.2
BVH	48.47	48.2	48.73	NO	49.83	50.67	52.03	52.87	47.63	46.27	45.43	44.07
CTG	37.38	37.35	37.42	YES	37.62	37.78	38.02	38.18	37.22	36.98	36.82	36.58
FPT	109.93	110.05	109.82	NO	110.97	112.23	113.27	114.53	108.67	107.63	106.37	105.33
GAS	60.53	60.55	60.52	YES	61.47	62.43	63.37	64.33	59.57	58.63	57.67	56.73
GVR	24.73	24.67	24.79	NO	25.27	25.68	26.22	26.63	24.32	23.78	23.37	22.83
HDB	21.05	21.1	21	NO	21.2	21.45	21.6	21.85	20.8	20.65	20.4	20.25
HPG	25.42	25.42	25.41	YES	25.48	25.57	25.63	25.72	25.33	25.27	25.18	25.12
LPB	32.08	32.03	32.14	NO	32.47	32.73	33.12	33.38	31.82	31.43	31.17	30.78
MBB	23.35	23.4	23.3	NO	23.5	23.75	23.9	24.15	23.1	22.95	22.7	22.55
MSN	61.2	61.35	61.05	NO	61.5	62.1	62.4	63	60.6	60.3	59.7	59.4
MWG	59.9	59.8	60	NO	60.7	61.3	62.1	62.7	59.3	58.5	57.9	57.1
PLX	33.43	33.4	33.47	YES	33.87	34.23	34.67	35.03	33.07	32.63	32.27	31.83
SAB	48.15	48.2	48.1	NO	48.3	48.55	48.7	48.95	47.9	47.75	47.5	47.35
SSB	18.48	18.45	18.52	NO	18.62	18.68	18.82	18.88	18.42	18.28	18.22	18.08
SHB	12.52	12.48	12.56	NO	12.68	12.77	12.93	13.02	12.43	12.27	12.18	12.02
SSI	22.92	22.95	22.88	NO	23.08	23.32	23.48	23.72	22.68	22.52	22.28	22.12
STB	38.85	38.85	38.85	YES	39.15	39.45	39.75	40.05	38.55	38.25	37.95	37.65
TCB	26.9	26.85	26.95	NO	27.2	27.4	27.7	27.9	26.7	26.4	26.2	25.9
TPB	13.9	13.9	13.9	YES	14	14.1	14.2	14.3	13.8	13.7	13.6	13.5
VCB	57.17	57.25	57.08	NO	57.33	57.67	57.83	58.17	56.83	56.67	56.33	56.17
VHM	61.5	61.25	61.75	NO	62.9	63.8	65.2	66.1	60.6	59.2	58.3	56.9
VIB	17.43	17.42	17.44	YES	17.52	17.58	17.67	17.73	17.37	17.28	17.22	17.13
VIC	72.6	72.2	73	NO	74.8	76.2	78.4	79.8	71.2	69	67.6	65.4
VJC	88.7	88.6	88.8	NO	89.3	89.7	90.3	90.7	88.3	87.7	87.3	86.7
VPB	16.93	16.9	16.97	NO	17.07	17.13	17.27	17.33	16.87	16.73	16.67	16.53
VNM	57.27	57.3	57.23	YES	57.63	58.07	58.43	58.87	56.83	56.47	56.03	55.67
VRE	24.8	24.75	24.85	NO	25.05	25.2	25.45	25.6	24.65	24.4	24.25	24

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
POW	25,020,700	7,813,990	320	4.1
BSR	6,780,000	2,374,830	285	6.97
HVN	6,539,900	3,201,010	204	4.17
NLG	6,470,400	2,759,040	234.52	6.97
DL1	5,579,200	1,240,380	450	8.82
DLG	4,845,700	1,421,110	341	6.83
GEG	4,608,400	2,293,710	200.91	0.98
PC1	3,598,700	1,131,980	318	4.94
PLX	2,037,600	856,440	238	-1.18
NAG	1,571,800	692,550	226.96	8.63
CMG	1,545,900	765,380	202	0
LAS	1,418,700	704,570	201	2.08
DFF	1,336,300	290,480	460	0
VIG	1,278,700	606,730	211	-5.06
JVC	1,218,700	314,540	387.45	4.38
PVC	982,600	448,950	219	2.25
TV2	915,300	253,720	361	4.76
VNE	634,500	194,510	326	6.93
DDG	610,900	192,890	317	0
TDP	262,500	126,850	206.94	2.41
NCG	237,300	16,800	1,413	10.11
D2D	160,400	61,900	259	2.64
GSP	158,900	50,230	316	1.26
VIM	141,400	250	56,560	-13.79
BVL	138,400	5,740	2411.15	13.39
IMP	134,900	48,000	281	2.07
PMB	124,200	29,470	421	9.71
BIG	122,500	40,670	301	-2.04
TS3	115,400	31,970	361	-1.79
HDA	113,600	12,130	937	2.27
LHC	103,900	21,990	472	2.37
THM	92,900	2,310	4,022	-3.51
MLS	83,100	11,140	746	-2.54
CLW	80,400	10	804,000	5.14
PLP	78,100	21,550	362	0
OCH	77,700	38,220	203	1.79
C47	72,500	34,200	212	-0.31
HMH	60,200	11,960	503	9.52
PPH	58,300	26,930	216	0
BDT	53,900	24,810	217	2.94

- Lưu ý: POW, BSR...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
7-May	TV2	Mua	≤ 34	10% -20%	Buy KuMo Break Out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 01 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.938 VND/USD, giảm 06 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.742 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.134 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.962 VND/USD, tăng 09 đồng so với phiên 05/05. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.430 VND/USD và 26.530 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 2W và tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,18%; 1W 4,36%; 2W 4,46% và 1M 4,56%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W và giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,43%, 1M 4,47%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ, chốt phiên với mức: 3Y 2,17%; 5Y 2,44%; 7Y 2,77%; 10Y 3,08%; 15Y 3,22%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 2.413,94 tỷ đồng trúng thầu ở 2 kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày; không có khối lượng trúng thầu ở các kỳ hạn còn lại. Có 2.164,18 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN bơm ròng 249,76 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 86.515,76 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Các chỉ số hàng đầu cho thấy lạm phát Mỹ sẽ tăng trở lại

Upward pressure on PCE inflation coming from rising cost pressures as a result of tariffs

APOLLO

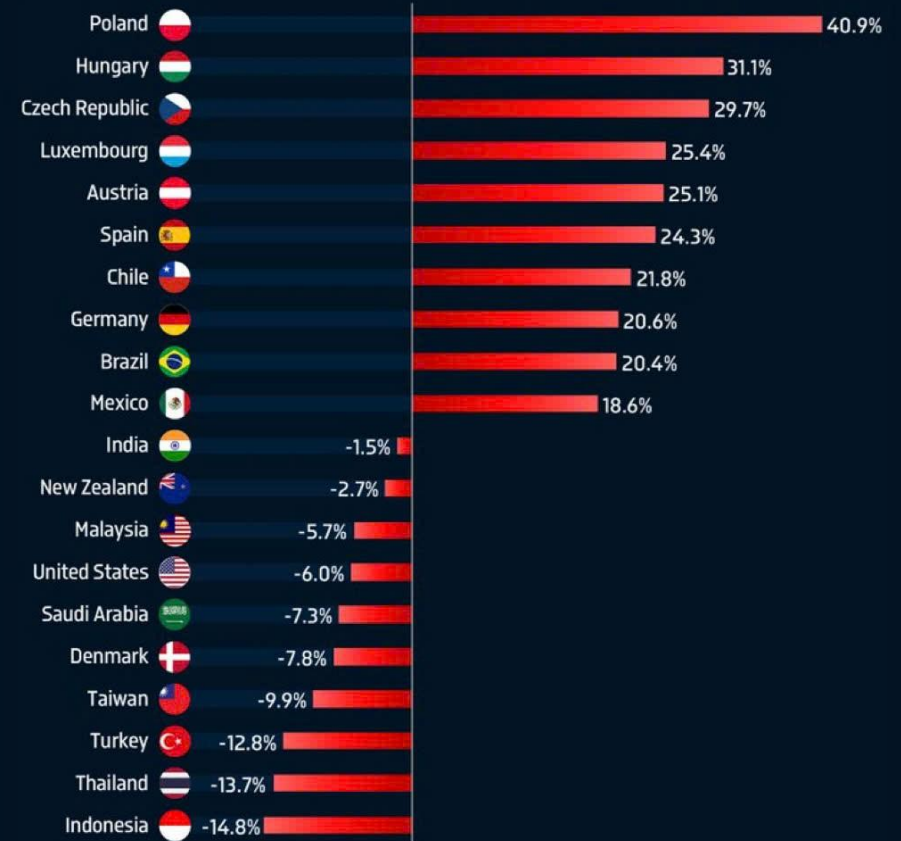


Sources: Federal Reserve Bank of Dallas, Federal Reserve Bank of Kansas City, Federal Reserve Bank of New York, Federal Reserve Bank of Philadelphia, US Bureau of Economic Analysis (BEA), Macrobond, Apollo Chief Economist

Tốp các thị trường tăng giảm mạnh nhất thế giới từ đầu năm

GLOBAL STOCK MARKETS: TOP PERFORMERS AND LAGGARDS (YTD APRIL 2025)

Market Capitalization Growth (April 2025 vs. December 2024)



Source: S&P Global

www.econovis.net @econovisuals BV

Doanh số sụt giảm mạnh ở Châu Âu – Tesla liệu có tạo đáy thành công ?



Mô hình cốc tay cầm với Robinhood



Uber đang thiết lập mốc cao mới



S&P 500 sẽ đi xuống tiếp hay đi lên sau tin tức tốt từ thỏa thuận thương mại Mỹ - Anh



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ tăng điểm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

